TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 23-02-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Đạt

2. Ông Nguyễn Cảnh Liêm

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Ông Bùi Thế Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 178/2020/HSST ngày 31/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 27/01/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRƯƠNG VĂN T**, sinh năm 1994 tại TP. Quy Nhơn; Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Tổ B, khu vực C, phường Đ, TP. Q, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trương Văn K, sinh năm 1966 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 10/8/2017, bị TAND TP. Quy Nhơn xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 23/10/2017; Tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 12/5/2011, bị UBND huyện Vạn Ninh, Khánh Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi "Trộm cắp tài sản" - Ngày 20/9/2016, bị Công an P. Trần Phú, TP. Quy Nhơn phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Thái Văn H, sinh năm 1957 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Tổ C, khu vực D, phường T, TP. Q, Bình Định.

2. Chị Trần Thị Kim T, sinh năm 1993 (Vắng mặt).
Nơi ĐKNKTT: Thôn V, xã C, huyện P, Bình Định.
Tạm trú: 10 L, phường T, TP. Q, Bình Định.

3. Anh Hồ N, sinh năm 1987 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Tổ A, khu vực D, phường Đ, TP. Q, Bình Định.

4. Bà Ngô Thị A, sinh năm 1968 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Tổ B, khu vực D, phường T, TP. Q, Bình Định.

5. Bà Ngô Thị S, sinh năm 1954 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Tổ H, khu vực K, phường T, TP. Q, Bình Định.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:
1. Anh Trương Văn Đ, sinh năm 1992 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Tổ B, khu vực D, phường Đ, TP. Q, tỉnh Bình Định.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Tổ K, khu vực N, phường Đ, TP. Q, tỉnh Bình Định.

- *Người tham gia tố tụng khác*:
Chị Thái Thị Tường V, chị Võ Thị Tâm T, chị Ngô Thị Cẩm N, anh Nguyễn Mạnh H, chị Nguyễn Thị Bích T, anh Nguyễn Hữu P, chị Phạm Thị Diệu H, anh Nguyễn Đình T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trương Văn T không có nghề nghiệp ổn định, nảy sinh ý đi dạo trên các tuyến đường, các đường hẻm trong nội thành TP. Q tìm kiếm tài sản sơ hở để lén lút lấy tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Trong khoản thời gian từ tháng 12/2018 đến 23/10/2020, bị cáo Trương Văn T đã thực hiện nhiều lần trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 16h00 ngày 16/12/2018, Trương Văn T đi xe ôm đến đường Xuân Diệu rồi đi bộ quần đảo vào các đường hẻm để trộm xe mô tô. Khi Trung đến trước nhà ông Thái Văn H thì thấy xe mô tô của ông H hiệu Yamaha Taurus màu đen, biển số: 77L1-091.20 (có số khung: 10BY-086352, số máy: 16S1-086352) cắm sẵn chìa khóa nên lén khởi động, điều khiển về nhà trọ ở (phường Đ, TP. Q) cất giấu. Bị cáo T tháo cất biển số tại nhà trọ rồi giữ xe sử dụng. T nói dối xe do T mua nên bà Nguyễn Thị H (mẹ ruột) và Trương Văn Đ (anh ruột của T) không nghi ngờ gì. Sau khi phát hiện mất xe, ông H đã đến Công an phường T báo cáo sự việc. Khoảng 00h00 một ngày đầu tháng 3/3019, bị cáo T đi đến phường T tìm xe mô tô để trộm nhưng không được. Khi đi ngang qua đình "Thanh Minh" số 249/10 đường N thì thấy trong sân đình dựng nhiều

xe mô tô nhưng cổng đình đã khóa. T lén trèo vào tháo lấy biển số: 77X5-8782 trên xe Attila màu đen của chị Trần Thị Kim T. Sau đó, T đem về gắn vào xe Taurus để sử dụng. Ngày 31/3/2020, T điều khiển xe Taurus gắn biển số 77X5-8782 đến dựng ở lòng đường N để mua thuốc hút. Lúc này, Công an phường T đến kiểm tra xe, T sợ bị phát hiện nên không nhận là người điều khiển xe. Công an phường T đã tạm giữ xe này với lý do vắng chủ.

Lần 2: Tối ngày 13/4/2020, bị cáo T đi xe ôm đến đường X, phường T rồi đi bộ vào các đường hẻm tìm xe mô tô để trộm. Khoảng 00h00 ngày 14/4/2020, T đi ngang đình "Thanh Minh" thấy xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số: 77Y3-5966 (số khung: RLCS5C640-AY295445, số máy: 5C64-295447) của anh Hồ N để trong sân, cửa đình mở nhưng không có người trông coi. T lén vào dùng chìa khóa xe Taurus thử vặn thì mở được khóa nên khởi động, điều khiển xe về nhà trọ cất giấu. T tháo cất biển số 77Y3-5966 rồi gắn biển số 77L1-091.20 (của xe Taurus trộm trước đó) để sử dụng. T nói dối xe do T mua nên bà H và anh Đ không nghi ngờ gì. Sau khi phát hiện mất xe, anh N đã báo Công an phường T giải quyết.

Lần 3: Khoảng đầu tháng 9/2020, bà Nguyễn Thị H đưa cho số tiền 500.000 đồng nhờ tìm mua xe cũ để sử dụng. Tuy nhiên, T không mua mà đi trộm xe. Khoảng 01h00 ngày 12/9/2020, T tiếp tục đi dạo trong các hẻm trên đường N để trộm xe. T thấy xe mô tô hiệu WELL biển số: 77F7-6811 (kiểu dáng Wave màu xanh dương, có số khung: 200039246, số máy: Y0257696) của chị Ngô Thị A dựng sát nhà ở 141/29 đường N nhưng không có người trông coi nên trộm xe. T lén dùng chìa khóa xe Taurus thử vặn mở khóa thì khởi động được xe, điều khiển về nhà trọ. T nói dối xe do T mua nên bà H không nghi ngờ. Do thấy xe quá cũ, thường xuyên hư hỏng nên T đem để tại lô đất trống gần nhà trọ. Trương Văn Đ gặng hỏi giấy đăng ký xe nên T thừa nhận xe do T trộm cắp mà có. Trương Văn Đ biết vậy nhưng vẫn đăng Facebook rao bán xe. Tuy nhiên, không ai hỏi mua nên Đ không rao bán nữa. Sau khi phát hiện mất xe, chị A đã báo Công an phường T giải quyết.

Lần 4: Tối ngày 22/10/2020, Trương Văn T điều khiển xe mô tô hiệu yamaha Sirius màu đỏ đen (có số khung: RLCS5C640-AY295445, số máy: 5C64-295447), gắn biển số 77L1-091.20 đến để trước nhà 320 đường X, TP. Q rồi xuống bãi biển ngủ. Khoảng 02h00 ngày 23/10/2020, T thức dậy đi trộm tài sản. T đi ngang qua lô đất trống cạnh nhà của bà Nguyễn Thị S ở 271/11 đường N thì thấy có nhiều tài sản được phủ bạt che. T lén đến mở bạt lấy được 01 điện thoại hiệu Samsung GT-C3520, 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A, 01 nồi áp suất hiệu "Comet", 01 bình giữ nhiệt hiệu "Elmich", 01 ổ cắm điện rồi bỏ đi. Sau khi trộm tài sản T thấy tài sản cồng kềnh nên quay lại gần nhà bà S vứt lại nồi áp suất, bình giữ nhiệt và ổ cắm điện rồi đi ra trước Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định mua đồ ăn sáng thì bị người dân phát hiện báo cho bà S biết, bà S báo cáo Công an phường T và tạm giữ trên người T điện thoại hiệu Samsung GT-C3520 và máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A. T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Sau đó, T nhờ anh ruột là Trương Văn Đ

đến lấy xe Sirius màu đỏ đen gắn biển số 77L1-091.20 do bị cáo để trước số nhà 320 đường X, TP. Q nhưng Công an phường T đã tạm giữ chiếc xe này. Ngày 24/10/2020, Công an TP. Q cũng đã tạm giữ xe mô tô hiệu WELL, gắn biển số 77F7-6811 và 02 biển số: 77Y3-5966, 79C1-003.83.

Ngày 29/10/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q kết luận:

- Xe mô tô hiệu Yamaha Taurus màu đen, có số khung: 10BY-086352, số máy: 16S1-086352, biển số 77L1-09.120, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 60%, trị giá 6.000.000 đồng.

- Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, có số khung: RLCS5C640-AY295445, số máy: 5C64-295447, biển số 77Y3-5966, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 60%, trị giá 7.000.000 đồng.

- Xe mô tô hiệu WELL màu xanh dương, có số khung: 200039246, số máy: Y0257696, biển số 77F7-6811, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 25%, trị giá 1.500.000 đồng.

- Nồi áp suất hiệu "Comet", model: CM6150, công suất 900W, dung tích 05 lít, kích thước (322×310×350)mm, sản xuất vào tháng 6/2017, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 50%, trị giá 400.000 đồng.

- Bình giữ nhiệt bằng Inox, hiệu "Elmich", mã sản phẩm: 2245458, loại 500ml, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 60%, trị giá 30.000 đồng.

- Ổ cắm điện chịu nhiệt màu đỏ đen, thông số: 250V-12A, công suất MAX 2500W, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 50%, trị giá 20.000 đồng.

- Điện thoại di động hiệu Samsung có model: GT-C3520, Imei: 355598/05/253294/6, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 25%, trị giá 150.000 đồng.

- Máy tính bảng hiệu Samsung galaxy tab A màu đen, đời 2016, có số Imei: 359667093585894, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 40%, trị giá 800.000 đồng.

Tổng cộng số tiền: 15.900.000 đồng.

Ngày 04/11/2020, Cơ quan CSĐT - Công an TP. Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản bị cáo chiếm doạt cho các bị hại, các bị hại Thái Văn H, anh Hồ N, chị Trần Thị Kim T, bà Ngô Thị A, bà Nguyễn Thị S đã nhận lại tài sản bị T chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường dân sự.

- Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSQN ngày 31/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân TP. Q truy tố bị cáo Trương Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trương Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Trương Văn T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. Trong khoản thời gian từ tháng 12/2018 đến 12/9/2020, bị cáo Trương Văn T lén lút chiếm đoạt 03 xe mô tô của các bị hại Thái Văn H, Hồ N, Ngô Thị A có tổng trị giá 14.500.000 đồng. Tiếp đến, ngày 23/10/2020, bị cáo lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị S 01 điện thoại SamSung GT-C3520, máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab A, nồi áp suất hiệu "Comet", bình giữ nhiệt hiệu "Elmich", ổ cắm điện có tổng trị giá 1.400.000 đồng. Bị cáo Trương Văn T đã bị Tòa án đưa ra xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành công dân tốt, do tham lam xem thường pháp luật, bản thân lười lao động bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại có tổng trị giá 15.900.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân TP. Q truy tố bị cáo Trương Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Ngoài ra, bị cáo còn khai: Khoảng 01h00 một ngày đầu tháng 6/2020, bị cáo lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Sym Angela màu vàng đen, biển số: 79C1-003.83 nhưng không nhớ rõ vị trí, sau đó bán xe Sym Angela cho một nam thanh niên (chưa rõ địa chỉ, lai lịch) với giá 500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã xác minh, thông báo truy tìm nhưng không xác định được bị hại và không thu hồi được xe nên không có căn cứ để xử lý bị cáo về hành vi này.

[3] Hành vi do bị cáo Trương Văn T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu; đã bịTòa án đưa ra xét xử; bị cơ quan hành chính Nhà nước xử phạt. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trương Văn T phạm tội chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội do có ý nên phạm tội với tình tiết tăng nặng "tái phạm" được quy định tại khoản điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; trong 04 lần chiếm đoạt tài sản của bị hại, đó có 02 lần chiếm đoạt tài sản trị giá 2.000.000 đồng trở lên nên phạm tội với tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Các bị hại Thái Văn H, Hồ N, Trần Thị Kim T, Ngô Thị A, Nguyễn Thị S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 biển số xe mô tô 79C1-003.83. Xét thấy, đây là biển số xe của mô tô do bị cáo trộm nhưng không xác định được bị hại, biển số xe mô tô không có giá trị kinh tế nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội: "Trộm cắp tài sản" nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Vấn đề khác: - Đối với bà Nguyễn Thị H, do không biết rõ xe mô tô Yamaha Sirius biển số 77Y3-5966, xe mô tô Taurus biển số 77L1-091.20, xe mô tô hiệu Well biển số 77F7-6811 mà bị cáo T đem về nhà trọ cất giữ, sử dụng là do T phạm tội và bản thân bà H không hứa hẹn trước, cũng không xúi giục, giúp sức để T trộm cắp tài sản nên bà H không bị xử lý hình sự là phù hợp.

- Đối với anh Trương Văn Đ, dù biết rõ xe mô tô hiệu Well biển số 77F7-6811 trị giá 1.500.000 đồng do bị cáo T trộm cắp mà có nhưng vẫn đăng rao bán trên mạng xã hội. Tuy nhiên, anh Đ chưa bán được xe mô tô nói trên, hành vi của anh Đ không có dấu hiệu tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn không xử lý hình sự là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn T phạm tội: "*Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52 của

Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trương Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) biển số 79C1-003.83, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07.01.2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Q.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Ngô Đình Hưng